

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/DS - PT
Ngày 29 - 11 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng góp
hụi.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung

Ông Phạm Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bé Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2023/TLPT-DS ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*”. Công chức Tòa án hỗ trợ tại điểm cầu thành phần là ông Đặng Văn T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 148/2023/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 150/2023/QĐ-PT ngày 10 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị L, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L1 là bị đơn.

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Hồ Thị L trình bày:

Vào ngày 05/3/2017, chị có làm đầu thảo dây hụi 1.000.000 đồng/phần, loại hụi tháng, có 24 phần (dây 2), trong dây hụi nêu trên chị L1 tham gia một phần. Việc chơi hụi có danh sách hụi viên, thỏa thuận ai kêu hụi cao nhất thì lĩnh hụi và trả huê hồng cho đầu thảo 400.000 đồng/lần hốt hụi, đầu thảo có trách nhiệm gom

hụi, giao hụi và choàng hụi. Hụi viên có quyền hốt hụi, có trách nhiệm đóng hụi chết, huê hồng.

Đến lần khai hụi thứ hai thì chị L1 kêu hụi 200.000 đồng nên hốt hụi số tiền 18.200.000 đồng. Từ đó đến khi mãn hụi chị L1 không đóng hụi chết nên chị đã choàng 22 lần hụi với số tiền 22.000.000 đồng.

Nay chị L yêu cầu chị L1 phải trả số tiền hụi chết còn nợ là 22.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn chị Nguyễn Thị L1 trình bày:

Chị thừa nhận có tham gia dây hụi nêu trên do chị L làm đầu thảo và thừa nhận có hốt hụi như chị L trình bày. Tuy nhiên, dây hụi nêu trên chị đã đóng hụi nhiều lần, nhưng không rõ cụ thể, hiện chỉ còn nợ chị L 05 lần hụi chết bằng 5.000.000 đồng nên chị chỉ đồng ý trả cho chị L số tiền này, không đồng ý trả số tiền 22.000.000 đồng như chị L yêu cầu.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 148/2023/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị L.

Buộc chị Nguyễn Thị L1 có nghĩa vụ trả cho chị Hồ Thị L số tiền nợ hụi chết bằng 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng), chị L không yêu cầu trả lãi nên không xem xét (dây hụi mở ngày 05/3/2017, loại hụi 1.000.000 đồng/phần, mỗi tháng khai 01 lần, dây hụi có 24 hụi viên, dây 2).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, bị đơn chị Nguyễn Thị L1 kháng cáo bản án sơ thẩm theo hướng chị L1 chỉ đồng ý trả tiền hụi chết với số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn chị Hồ Thị L không rút yêu cầu khởi kiện, bị đơn chị Nguyễn Thị L1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của vị Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, vị Kiểm sát viên cho rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, chị Nguyễn Thị L1 cung cấp cho Tòa án Tờ giấy tập đề ngày 21/3/2018. Nội dung Tờ giấy tập trên thể hiện chị L1 thiếu tiền hụi chết của chị Hồ Thị L bắt đầu từ lần khi hụi ngày 10/11/2017 cho đến lần khai hụi cuối cùng là ngày 10/02/2019 là 16 lần tương đương 16.000.000 đồng của mỗi dây hụi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của chị Nguyễn Thị L1, sửa án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hồ Thị L và bị đơn chị Nguyễn Thị L1 đều thừa nhận chị L1 có tham gia 02 dây hụi (dây 1, dây 2) do chị L làm đầu thảo, loại hụi 1.000.000 đồng, mỗi dây có 24 phần, mỗi tháng khui một lần, mở cùng ngày 05/3/2017, vào kỳ khui hụi lần thứ 2 chị L1 kêu hốt cả 02 dây hụi này. Theo chị L1 thì sau khi hốt hụi chị L1 đóng hụi chết nhiều lần, mỗi dây chỉ còn thiếu 05 lần hụi chết tương đương số tiền 5.000.000 đồng. Còn theo chị Hồ Thị L thì sau khi hốt hụi chị L1 không đóng hụi chết nên mỗi dây hụi chị L1 còn thiếu tiền hụi chết là 22 lần tương đương số tiền 22.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, chị L1 cung cấp cho Tòa án Tờ giấy tập đề ngày 21/3/2018, có nội dung ghi: “*Chị L1 thiếu hụi tháng: Ngày 10/11/2017 là 2.000.000đồng; Ngày 10/12/2017 là 2.000.000đồng; Ngày 10/01/2018 là 2.000.000đồng; Ngày 10/02/2018 là 2.000.000đồng; Ngày 10/3/2018 là 2.000.000đồng*”. Chị L1 cho rằng Tờ giấy tập này là do chị L ghi, còn số tiền ghi 2.000.000 đồng mỗi tháng là ghi tổng tiền hụi chết của cả 02 dây hụi mở ngày 05/3/2017. Chị L thừa nhận chữ viết và nội dung ghi trên trong Tờ giấy tập mà chị L1 cung cấp là do chị L ghi nhưng cho rằng ghi của tiền hụi vụ. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Hồ Thị L và chị Nguyễn Thị L1 đều thừa nhận chị L1 có tham gia 02 dây hụi (dây 1, dây 2) do chị L làm đầu thảo, loại hụi 1.000.000 đồng, mỗi dây có 24 phần, mỗi tháng khui một lần, mở cùng ngày 05/3/2017, vào kỳ khui hụi lần thứ hai chị L1 kêu hốt 02 dây hụi này. Tại phiên tòa hôm nay chị L thừa nhận nội dung trong Tờ giấy tập đề ngày 21/3/2018 trên là do chị L ghi, xét nội dung trong Tờ giấy tập thể hiện chị L ghi rõ nội dung là “*Chị L1 thiếu hụi tháng*” chứ không ghi là hụi vụ và ghi tiền hụi chết mà chị L1 còn thiếu mỗi tháng liền kề nhau; nếu là hụi vụ như chị L khai thì phải cách nhau 03 tháng mới phù hợp. Từ những chứng cứ trên, có đủ cơ sở khẳng định nội dung ghi trong Tờ giấy tập trên là ghi hụi chết của 02 dây hụi tháng mở ngày 05/3/2017.

[2] Xét nội dung Tờ giấy tập đề ngày 21/3/2018 thể hiện chị L1 thiếu tiền hụi chết của chị L bắt đầu từ lần khui hụi ngày 10/11/2017 cho đến lần khui hụi cuối cùng. Như vậy, hụi khui ngày 05/3/2017, có 24 phần thì lần khui cuối cùng là ngày 10/2/2019. Do đó, số lần hụi chết mà chị L1 còn thiếu chị L tính từ ngày 10/11/2017 đến ngày 10/02/2019 của mỗi dây hụi là 16 lần tương đương số tiền là 16.000.000 đồng.

[3] Từ những chứng cứ và phân tích trên [1], [2], Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của chị Nguyễn Thị L1, sửa bản án sơ thẩm. Việc sửa án này do có chứng cứ mới tại phiên tòa nên Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

[4] Xét ý kiến của vị Kiểm sát viên, như phân tích ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do chị L1 phải có nhĩa vụ trả cho chị L số tiền 16.000.000 đồng nên buộc chị L1 phải chịu 800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (5% x 16.000.000 đồng).

Do yêu cầu của chị L chỉ được chấp nhận 16.000.000 đồng, không được chấp nhận số tiền 6.000.000 đồng nên buộc chị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 550.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0014356, ngày 29/11/2022 của Chi cục Thi hành án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Hùng